TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 04/2026/DSST
Ngày: 13/01/2026.
V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Học, ông Lê Xuân Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Lã Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 313/2025/TLST- DS ngày 24/10/2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 313/2025/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2025/QĐST-DS ngày 25/12/2025, giữa:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Tiên P**; Địa chỉ: Tòa nhà TPBank, số 57 K, phường N, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vũ L – Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ KHCN (Theo giấy ủy quyền số 05/2025/GUQ-TPB-HĐQT- ngày 10/01/2025).

Đại điện tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Quang Đ- Chuyên viên tố tụng, có mặt.

- *Bị đơn:* Ông **Khuất Duy Q**, sinh năm 1986, vắng mặt.

Bà **Lê Thị Ngọc B**, sinh năm 1987, vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn 8 T, xã H, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Tiên P, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 11/04/2023 ông Khuất Duy Q và bà Lê Thị Ngọc B ký kết vay vốn với Ngân hàng TMCP Tiên P theo Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp xe ô tô số 102/2023/HDTD/STY ngày 11/04/2023 để vay 320,000,000 đồng *(Ba trăm hai mươi triệu đồng chẵn)*; Mục đích vay: mua xe ô tô; Thời hạn vay: 72 tháng, kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đến ngày 11/04/2029. Lãi suất cho vay: Lãi suất linh hoạt: 06 tháng đầu là 11%/năm; Lãi suất cơ sở KHCN 03 tháng (+) biên độ 4%/năm; Kỳ điều chỉnh lãi suất: 03 tháng/lần; Phương thức trả nợ: Gốc trả đều hàng tháng, lãi vay trả hàng tháng theo dư nợ thực tế; Kỳ hạn trả nợ lãi: 01 tháng/lần vào ngày 26 hàng tháng; Kỳ hạn trả nợ gốc: Trả nợ nhiều lần theo lịch trả nợ do TPBank gửi đến khách hàng, định kỳ 01 tháng/lần; Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn đang áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất quá hạn được tính trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả, áp dụng trong trường hợp khoản nợ vay của khách hàng bị chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả: Bằng 10%/năm tính trên số dư lãi vay chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, áp dụng khi khách hàng không trả đúng hạn tiền lãi vay theo quy định tại hợp đồng, ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền vay cho ông Q bà B.

Để bảo đảm cho khoản vay trên ông Khuất Duy Q và bà Lê Thị Ngọc B thế chấp tài sản là: 01 xe ô tô; Nhãn hiệu: MAZDA 3; Màu: Xanh; Số khung: RN2BN4AA6KM001454; Số máy: P520547630; Biển kiểm soát: 30F-57464 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe cấp ngày 08/04/2023 do Công an huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đứng tên ông Khuất Duy Q.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Q, bà B đã thanh toán trả TPBank được nợ gốc: 84,688,436 đồng, nợ lãi là 51,037,918 đồng. Sau đó ông Q, bà B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký. Từ ngày 26/11/2024 đến nay ông Q, bà B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng, ngân hàng đã nhiều lần gửi thông báo đề nghị thực hiện nghĩa vụ theo đúng hợp đồng nhưng ông, bà không thực.

Tạm tính đến ngày 13/11/2025 ông Khuất Duy Q và bà Lê Thị Ngọc B còn nợ TPBank các khoản tiền cụ thể là: Nợ gốc 235,311,564 đồng; Nợ lãi trong hạn 26,790,900 đồng; Nợ lãi quá hạn 6,238,920 đồng. Tổng cộng 268,341,384 đồng.

Buộc ông Q, bà B phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 102/2023/HDTD/STY ngày 11/04/2023, kể từ ngày 14/11/2025 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

Trường hợp khi Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực mà ông Q, bà B không thanh toán các khoản nợ thì ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là xe ô tô nhãn hiệu: MAZDA 3; Biển kiểm soát: 30F-57464 đứng tên ông Khuất Duy Q.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Q bà B đối với TPBank. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Q bà B phải tiếp tục trả hết khoản nợ cho TPBank.

- ***Về phía bị đơn ông Khuất Duy Q và bà Lê Thị Ngọc B***: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Tiên P, Tòa án đã báo ông Q, bà B đến Tòa án để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng ông, bà không đến Tòa án làm việc. Tòa án cùng trưởng thôn trực tiếp đến nhà ông Q, bà B tống đạt các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án; Giấy báo; Quyết định thẩm định; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Giấy triệu tập đến phiên tòa; Quyết định hoãn phiên tòa cho ông Q, bà B nhưng ông, bà đi làm vắng nhà, nên Tòa án đã tống đạt các văn bản của của Tòa án cho ông trưởng thôn giao lại cho ông Q, bà B. Tuy nhiên, ông Q, bà B không đến Tòa án để giải quyết nên tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, thành phố Hà Nội tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Tiên P. Buộc ông Khuất Duy Q và bà Lê Thị Ngọc B phải thanh toán trả cho ngân hàng các khoản nợ tính đến ngày 13/11/2025 cụ thể: Nợ gốc 235,311,564 đồng; Nợ lãi trong hạn 26,790,900 đồng; Nợ lãi quá hạn 6,238,920 đồng. Tổng cộng 268,341,384 đồng. Kể từ ngày 14/11/2025 ông Q, bà B phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 102/2023/HDTD/STY ngày 11/04/2023 cho đến khi trả hết các khoản nợ cho ngân hàng. Nếu ông Q, bà B không thực hiện nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng là: 01 ô tô nhãn hiệu: MAZDA 3; Biển kiểm soát: 30F-57464 đứng tên ông Khuất Duy Q.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng TMCP Tiên P khởi kiện ông Khuất Duy Q và bà Lê Thị Ngọc B về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng là tranh chấp dân sự về theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng TMCP Tiên P khởi kiện vụ án dân sự về tranh chấp Hợp đồng tín dụng với ông Khuất Duy Q và bà Lê Thị Ngọc B hiện cư trú tại xã Suối Hai, thành phố Hà Nội. Căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9, thành phố Hà Nội.

1.3. Bị đơn ông Khuất Duy Q và bà Lê Thị Ngọc B đã được Tòa án tống đạt hợp lệ lần hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ngày 11/04/2023 ông Khuất Duy Q và bà Lê Thị Ngọc B đã ký kết hợp đồng vay vốn với Ngân hàng TMCP Tiên P theo Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp xe ô tô số 102/2023/HDTD/STY ký ngày 11/04/2023 để vay 320,000,000 đồng; Mục đích vay mua xe ô tô. Từ ngày 26/11/2024 đến nay bị đơn đã vi phạm không thực hiện đúng hợp đồng đã ký kết. Tính đến ngày 13/11/2025 ông Q, bà B còn nợ Ngân hàng TMCP Tiên P các khoản, cụ thể: Nợ gốc 235,311,564 đồng; Nợ lãi trong hạn 26,790,900 đồng; Nợ lãi quá hạn 6,238,920 đồng. Tổng cộng 268,341,384 đồng.

Xét thấy Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Tiên P với ông Q, bà B là hoàn toàn tự nguyện, nội dung và hình thức phù hợp với quy định của pháp luật. Lãi suất trong hạn, quá hạn mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng phù hợp với quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên xác định là hợp pháp, có hiệu lực đối với các bên tham gia. Do ông Q, bà B vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện buộc bị đơn phải thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ gốc còn lại, tiền nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn cho nguyên đơn tính đến ngày 13/11/2025 theo số liệu nêu trên là có căn cứ chấp nhận.

Xét hợp đồng thế chấp: Để đảm bảo cho khoản vay 320.000.000 đồng bà ông Q, bà B đã ký kết hợp đồng thế chấp xe ô tô nhãn hiệu: MAZDA 3; Biển kiểm soát: 30F-57464 đứng tên ông Khuất Duy Q. Xét thấy hợp đồng thế chấp tài sản được hai bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, không bị lừa dối, các chủ thể

đều có đủ năng lực hành vi dân sự; các điều khoản của hợp đồng không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội, tài sản thế chấp được đăng ký tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Do vậy, trường hợp ông Q, bà B không trả các khoản tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ việc bán, xử lý tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Q, bà B vẫn phải có nghĩa vụ trả hết phần nợ còn thiếu cho ngân hàng.

[3]. Kể từ ngày 14/11/2025 bị đơn còn phải chịu lãi suất phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 102/2023/HDTD/STY ký ngày 11/04/2023 cho đến khi trả hết nợ.

[4]. Khi ông Q, bà B thanh toán xong khoản nợ thì Ngân hàng TMCP Tiên P phải trả lại cho bị đơn giấy đăng ký xe ô tô theo Hợp đồng thế chấp.

[5]. Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP Tiên P được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự khu vực 9, Hà Nội.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 463, 466, 500, 501, 502, 503 Bộ luật dân sự; Căn cứ Điều 26, 147, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Tiên P với ông Khuất Duy Q và bà Lê Thị Ngọc B.

2. Buộc ông Khuất Duy Q và bà Lê Thị Ngọc B phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Tiên P số tiền tính đến ngày 13/11/2025, cụ thể: Nợ gốc 235,311,564 đồng; Nợ lãi trong hạn 26,790,900 đồng; Nợ lãi quá hạn 6,238,920 đồng. Tổng cộng 268,341,384 đồng *(Hai trăm sáu tám triệu, ba trăm bốn một nghìn, ba trăm tám tư đồng)*.

Kể từ ngày 14/11/2025 ông Q, bà B còn phải chịu tiền lãi phát sinh đối với khoản còn nợ theo mức lãi suất thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng đã được ký kết đến khi ông Q, bà B thanh toán xong hết khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật ông Q, bà B không thực hiện nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Tài sản đảm bảo là: 01 xe ô tô; Nhãn hiệu: MAZDA 3; Màu: Xanh; Số khung: RN2BN4AA6KM001454; Số máy: P520547630; Biển kiểm soát: 30F-57464 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe cấp ngày 08/04/2023 do Công an huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đứng tên ông Khuất Duy Q. Nếu số tiền thu được từ việc bán, xử lý tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Q, bà B vẫn phải có nghĩa vụ trả hết phần nợ còn thiếu cho Ngân hàng.

Khi ông Q, bà B hoàn thành nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Tiên P phải có trách nhiệm trả ông Q, bà B giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 30H-179.98 theo Hợp đồng thế chấp tài sản giữa hai bên.

3. Về án phí: Ông Khuất Duy Q và bà Lê Thị Ngọc B chịu án phí dân sự sơ thẩm là 13.417.000 đồng *(Mười ba triệu, bốn trăm mười bảy nghìn đồng)*.

Trả lại Ngân hàng TMCP Tiên P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.224.000 đồng *(Bảy triệu, hai trăm hai bốn nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013279 ngày 23/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

4. Quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP Tiên P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn ông Q, bà B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

***Nơi nhận:**
- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 9;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

-THADS TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Tú